

Số: 36/2020/QĐST- HNGĐ

Văn Bản, ngày 08 tháng 4 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 23/2020/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1989.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn KhM, xã LPh, huyện VB, tỉnh L C.

Bị đơn: Anh Hà Văn Kh, sinh năm 1986.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn ND, xã KhYThg, huyện VB, tỉnh L C.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân gia đình; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Th và anh Hà Văn Kh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Th và anh Hà Văn Kh.

+ Về con: Chị Nguyễn Thị Th được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hà Kim Ph, sinh ngày 03/10/2012 đến khi cháu Ph trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Hà Văn Kh được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hà Kim O, sinh ngày 19/8/2009 đến khi cháu O trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Nguyễn Thị Th và anh Hà Văn Kh không bên nào phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở

người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

+ Về án phí:

Chị Nguyễn Thị Th nhận chịu toàn bộ 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ theo biên lai số AB/20120007039 ngày 27 tháng 02 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Bàn. Chị Nguyễn Thị Th được hoàn trả lại số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí Dân sự sơ thẩm tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Anh Hà Văn Kh không phải chịu tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn (02);
- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Th(01);
- Bị đơn: Anh Hà Văn Kh(01);
- Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn(01);
- UBND xã Khánh Yên thượng(01);
- Lưu VP. TAND(02);
- Lưu Hồ sơ(02);

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Lụa